

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH ĐẠI
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **48/2019/HS-ST**
Ngày 12/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÐ, TỈNH BẾN TRE**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Chiến.

2. Ông Nguyễn Thanh Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Long Hồ – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện BÐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BÐ tham gia phiên tòa: Ông Đinh Bảo Quốc – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXX-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Thái N, sinh năm 1977; tên gọi khác: không; Nơi cư trú: ấp BH, thị trấn BÐ, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn X và bà Võ Thị Kim P; Vợ là Huỳnh Thị H, con lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 29 ngày 23/7/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện BÐ từ ngày 23/7/2019 đến ngày 23/10/2019. Hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 37 ngày 21/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện BÐ từ ngày 24/10/2019 cho đến ngày ra Tòa (Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Ông **Lê Văn S**, sinh năm 1946 (Chết ngày 16/6/2019).

Quê quán: phường 2, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

Trước khi bị tai nạn, sống lang thang tại đường 1/5, khu vực chợ cá, thị trấn BÐ, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông **Lê Văn H** (em ruột của bị hại), sinh năm 1967 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp 1, xã BT, huyện BD, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị **Huỳnh Thị H**, sinh năm 1976 (có mặt).

Địa chỉ: ấp BH, thị trấn BD, huyện BD, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 16/6/2019, Bùi Thái N, sinh năm 1977, đăng ký thường trú: ấp BH, thị trấn BD, huyện BD điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 71N-1628 chở cá từ thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang về chợ BD để giao cho khách hàng, trên xe còn có chị Huỳnh Thị H, sinh năm 1976, ngụ cùng địa chỉ là vợ của N ngồi ở ghế phụ. Khi đến đường 1/5 thuộc khu phố 3, thị trấn BD, N cho lùi xe từ hướng đường Đồng Khởi để vào khu vực chợ cá BD. Khi lùi xe thì chị H ngồi ở ghế phụ và N quan sát qua kính chiếu hậu của xe ô tô tải. Trong lúc đang lùi xe thì bất ngờ va chạm vào người ông Lê Văn S, sinh năm 1946; quê quán: phường 2, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang (sống lang thang ở chợ và không có nơi cư trú), bánh sau bên phải của xe ô tô tải cán vào vùng đầu của ông S. Do nghi ngờ xe có cán vật gì nên N điều khiển xe tiến tới rồi dừng lại bước xuống xe quan sát thì phát hiện ông S đã tử vong.

Tại Biên bản đánh giá sơ bộ hiện trường tai nạn giao thông ngày 16/6/2019 xác định khu vực va chạm giữa xe ô tô tải biển kiểm soát 71N-1628 và nạn nhân nằm trên mặt đường, ký hiệu là (x). Khu vực (x) cách mép đường chuẩn theo hướng từ chợ thị trấn BD đến đường Đồng Khởi là 1,90 mét, cách mép ngoài bánh sau bên phải 1,92 mét, cách mép ngoài bánh sau bên trái 1,92 mét, cách đầu nạn nhân 1,60 mét, cách tâm số (1) 3,2 mét.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 37-0619/TT ngày 26/6/2019 kết luận: Lê Văn Sinh chết do đa chấn thương, tai nạn giao thông đường bộ, nồng độ cồn trong máu của Lê Văn S là 17 mg% (trị số bình thường 0-50 mg%) .

Ngay sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, Cảnh sát giao thông Công an huyện BD tiến hành đo nồng độ cồn của Bùi Thái N. Kết quả xét nghiệm là 0,00 mg/100 ml máu. Xét nghiệm ma túy cho kết quả âm tính.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BD tạm giữ 01 xe ô tô tải biển số 71N-1628, nhãn hiệu HUYNDAI màu trắng, số

máy B9410249, số khung PAC128216; một giấy đăng ký xe ô tô số 000381 do Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 27 tháng 11 năm 2010; một giấy chứng nhận kiểm định an toàn, kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC9043394; Một giấy phép lái xe hạng B2 số 820054000379 do sở giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 20/8/2013 mang tên Bùi Thái N.

Bị cáo Bùi Thái N đã bồi thường cho gia đình của bị hại Lê Văn S số tiền 60.150.000 đồng. Đồng thời, gia đình của bị hại đã có đơn xin bãi nại cho N và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKS-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại truy tố bị cáo Bùi Thái N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa và giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng và phát biểu quan điểm luận tội và tranh luận, đề nghị như sau:

Về tội danh và điều khoản áp dụng: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thái N đã khai nhận: Như thường lệ, ngày 16/6/2019, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 71N- 1628 chở cá từ tỉnh Tiền Giang về chợ cá huyện BD để giao cá cho bạn hàng. Đến khoảng 4 giờ 30 cùng ngày, khi đến khu vực đường Đồng Khởi bị cáo cho lùi xe vào đường 1/5 để vào chợ cá huyện Bình Đại, do thiếu quan sát nên gây tai nạn làm cho ông Lê Văn S, sống lang thang khu vực chợ tử vong tại chỗ. Hành vi của bị cáo Bùi Thái N có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường và khắc phục thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại.

Ngoài ra bị cáo có ông nội, ông ngoại, bác ruột, cha vợ, mẹ vợ, ông nội vợ, ông ngoại vợ, cậu vợ là những người có công với đất nước được Nhà nước tặng Bằng Tổ quốc ghi công, Huân huy chương và Bằng khen trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin

bãi nại và đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Bùi Thái N mức án từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 60.150.000 đồng và đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Đối với xe ô tô tải biển số 71N-1628, nhãn hiệu HUYNDAI màu trắng, số máy B9410249, số khung PAC128216; một giấy đăng ký xe ô tô số 000381 do Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 27 tháng 11 năm 2010; một giấy chứng nhận kiểm định an toàn, kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC9043394. Ngày 23/7/2019, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện bd đã trả lại cho chị Huỳnh Thị H là chủ sở hữu các tài sản trên, tại phiên Tòa chị H không có yêu cầu gì nên không xét đến.

+ Trả lại một giấy phép lái xe hạng B2 số 820054000379 do Sở giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 20/8/2013 mang tên Bùi Thái N. Theo biên bản giao nhận ngày 10/10/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình đại và Chi cục Thi hành án dân sự huyện BD.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa, bị cáo Bùi Thái Nhân khai: Bị cáo xác định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện BD truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng. Tại Tòa, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để được chăm lo cho gia đình.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục xin bãi nại và đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin lỗi gia đình bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Đại, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thái N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng với các tình tiết của vụ án cũng như các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định pháp y về tử thi, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 4 giờ 30 phút ngày 16/6/2019, bị cáo Bùi Thái N điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 71N-1628 khi đến khu vực đường Đồng Khởi bị cáo cho lùi xe vào đường 1/5 để vào chợ cá huyện BD, do thiếu quan sát nên gây tai nạn làm cho ông Lê Văn S, sống thanh lang khu vực chợ cá tử vong. Hành vi của bị cáo Bùi Thái N đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ và phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại truy tố bị cáo Bùi Thái N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi của bị cáo Bùi Thái N là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, vi phạm quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, gây tâm lý không an tâm cho người dân khi tham gia giao thông. Việc vi phạm đó đã gây ra hậu quả nghiêm trọng làm chết một người, đồng thời còn gây tổn thất tinh thần cũng như vật chất cho gia đình nạn nhân. Trước trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực nhận biết và thấy được khi lùi xe, người điều khiển phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết và chỉ khi không còn nguy hiểm mới được lùi nhưng với ý thức chủ quan, tự tin cầu thả, bị cáo cho rằng hậu quả sẽ không xảy ra nên bị cáo

vẫn thực hiện. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là lỗi vô ý, hậu quả làm chết một người, đồng thời còn gây tổn thất về vật chất cũng như tinh thần cho gia đình người bị hại.

[5] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường và khắc phục thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại. Ngoài ra, bị cáo có người thân là người có công với đất nước như ông nội, ông ngoại, bác ruột, cha vợ, mẹ vợ, ông nội vợ, ông ngoại vợ, cậu vợ được Nhà nước tặng bằng Tổ quốc ghi công, Huân huy chương và Bằng khen trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đồng thời, trong vụ án này người bị hại cũng có lỗi một phần đó là có hành vi nằm trên đường chắn lối vào khu vực chợ cá, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại và đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 cần xem xét sự cho bị cáo trong việc quyết định hình phạt. Do bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ nêu trên nên cần xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ phù hợp với Điều 54 Bộ luật hình sự.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, trên cơ sở xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân và điều kiện, động cơ và mục đích phạm tội. Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục và ấn định thời gian thử thách cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức trong việc tôn trọng pháp luật khi tham gia thông, đồng thời góp phần trong việc đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung. Việc cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 1, Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo đồng thời cũng thể hiện được tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo trong vụ án này.

[9] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại một giấy phép lái xe hạng B2 số 820054000379 do Sở giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 20/8/2013 mang tên Bùi Thái N. Theo biên bản giao nhận ngày 10/10/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BD và Chi cục Thi hành án dân sự huyện BD.

+ Đối với xe ô tô tải biển số 71N-1628, nhãn hiệu HUYNDAI màu trắng, số máy B9410249, số khung PAC128216; một giấy đăng ký xe ô tô số 000381 do Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 27 tháng 11 năm 2010; một giấy chứng nhận kiểm định an toàn, kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC9043394 đã trả lại cho chị Huỳnh Thị H là chủ các tài sản trên vào ngày 23/7/2019 nên không xét đến.

[10] Về trách nhiệm dân sự: người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lê Văn Hết không yêu cầu gì thêm nên ghi nhận, không xét đến.

[11] Đối với lời luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên về tính chất, mức độ, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có cơ sở phù hợp với pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử, nên được xem xét chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thái N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thái N 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/11/2019).

Giao bị cáo Bùi Thái N cho Ủy ban nhân dân thị trấn BD, huyện BD, tỉnh Bến Tre để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lê Văn H không có yêu cầu gì thêm, nên không xét đến

3. Về vật chứng, xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Trả lại một giấy phép lái xe hạng B2 số 820054000379 do Sở giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 20/8/2013 mang tên Bùi Thái N (Theo biên bản giao nhận ngày 10/10/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại).

+ Đối với xe ô tô tải biển số 71N-1628, nhãn hiệu HUYNDAI màu trắng, số máy B9410249, số khung PAC128216; một giấy đăng ký xe ô tô số 000381 do Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 27 tháng 11 năm 2010; một giấy chứng nhận kiểm định an toàn, kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC9043394 đã xử lý xong vào ngày 23/7/2019 nên không xét đến.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Thái N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Bình Đại;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre (P.KTNV&THA);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Văn Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Chiến

Nguyễn Thanh Lâm

Trần Văn Tuấn

